

Danh sách kiểm tra các tiêu chuẩn đối với chất tẩy rửa và chất hoạt động bề mặt dành cho người sử dụng cuối

Các nghĩa vụ, nội dung giấy phép, thời hạn và nguồn tham khảo liên quan đến chất tẩy rửa và chất hoạt động bề mặt dành cho người sử dụng cuối kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2029 – để quý vị kiểm tra và đánh dấu.

Nội dung mà danh sách kiểm tra này bao gồm

Tính chất của danh sách kiểm tra này. Danh sách này tuân theo nội dung của Nghị định: Các mục thông tin trong danh sách là quy định pháp luật hiện hành, không phải dự báo.

Danh sách kiểm tra này là một phần của tài liệu tham khảo về [Hộ chiếu sản phẩm kỹ thuật số dành cho hóa chất](#) của chúng tôi, bao quát các quy định REACH, CLP và các nghĩa vụ liên quan đến Hộ chiếu sản phẩm đối với toàn ngành; trang này tập trung cụ thể vào các chất tẩy rửa và chất hoạt động bề mặt dành cho người dùng cuối.

Quy định (EU) 2026/405 về chất tẩy rửa và chất hoạt động bề mặt thay thế cho Quy định (EC) số 648/2004 và đưa ra yêu cầu tuân thủ nghiêm ngặt đầu tiên đối với ngành này trong khuôn khổ pháp luật về hóa chất của Liên minh Châu Âu. Danh sách kiểm tra này tóm tắt những yêu cầu mà quý vị phải tuân thủ khi đưa chất tẩy rửa hoặc chất hoạt động bề mặt ra thị trường dành cho người tiêu dùng cuối tại EU: đối tượng phải tuân thủ nghĩa vụ này, nội dung bắt buộc phải có trong Giấy chứng nhận, cách thức lập Giấy chứng nhận, các thông tin cần đăng ký vào Sổ đăng ký của EU, các mốc thời gian cụ thể và các tài liệu chính thức – được liên kết ở phần “Nguồn” ở cuối tài liệu. Toàn bộ danh sách cũng có sẵn dưới dạng tệp PDF để quý vị tải xuống ở phần dưới đây.

Nội dung này là quy định pháp luật hiện hành. Phụ lục VI, Phần A liệt kê chi tiết từng điểm và có hiệu lực trực tiếp kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2029; do đó, danh sách này không phải là dự báo. Các khía cạnh kỹ thuật liên quan vẫn chưa được quyết định: Văn bản pháp luật thi hành theo Điều 21, Khoản 10 – quy định về phương tiện lưu trữ dữ liệu, bố cục, tiêu chuẩn, quyền truy cập và quyền cập nhật – vẫn chưa được ban hành; đồng thời, chính Phụ lục VI cũng có thể được sửa đổi thông qua văn bản pháp luật ủy quyền (Điều 30, Khoản 1 và 2). Hãy bắt đầu xây dựng dữ liệu ngay từ bây giờ và duy trì định dạng mở.

Các điều được ghi trong ngoặc là các điều của Nghị định.

Sản phẩm của quý vị có thuộc diện bắt buộc phải có tem không?

Vui lòng đánh dấu vào các mục áp dụng cho sản phẩm của quý vị. Hai tuyên bố đầu tiên liên quan đến việc xác định phạm vi áp dụng; các tuyên bố còn lại áp dụng cho các doanh nghiệp không tự coi mình là nhà sản xuất. Các điều khoản trong ngoặc đơn tham chiếu đến [Quy định \(EU\) 2026/405](#).

- ☐ Sản phẩm này là chất tẩy rửa: một chất, hỗn hợp, vi sinh vật hoặc sự kết hợp của các thành phần này, được dùng để làm sạch, ngâm, xả hoặc tẩy trắng vải vóc, đồ dùng nhà bếp hoặc các bề mặt; nhằm thay đổi cảm giác khi chạm vào hoặc mùi của vải vóc; hoặc hỗ trợ quá trình làm sạch cùng với chất tẩy rửa quần áo hoặc chất tẩy rửa chén bát (Điều 2, Khoản 1).
- ☐ Hoặc đây là chất hoạt động bề mặt dành cho người dùng cuối, tức là chất hoạt động bề mặt được cung cấp trên thị trường cho người sử dụng thương mại hoặc người tiêu dùng (Điều 2, Khoản 12). Chất hoạt động bề mặt mà quý vị bán cho một nhà sản xuất công thức khác không thuộc diện này và không cần giấy phép.
- ☐ Quý vị đưa sản phẩm này ra thị trường Liên minh Châu Âu kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2029, với tư cách là nhà sản xuất, nhà nhập khẩu hoặc nhà phân phối bán sản phẩm dưới tên riêng hoặc thương hiệu riêng của mình (Điều 8, Khoản 2; Điều 13, Điểm a).
- ☐ Quý vị thay đổi một sản phẩm đã được đưa ra thị trường theo cách có thể ảnh hưởng đến tính phù hợp, hoặc quý vị cung cấp cho người tiêu dùng cuối cùng một chất hoạt động bề mặt không phải là chất hoạt động bề mặt dành cho người tiêu dùng cuối cùng: Cả hai trường hợp này đều khiến quý vị được coi là nhà sản xuất theo pháp luật (Điều 13, điểm b và c).
- ☐ Đây là chất tẩy rửa dành cho công nghiệp và thương mại, chỉ được đưa vào lưu thông để sử dụng ngoài phạm vi gia đình bởi nhân viên chuyên môn (Điều 2, Khoản 5): Vẫn cần phải có Giấy chứng nhận tuân thủ, nhưng không bắt buộc phải cung cấp danh sách thành phần, miễn là Bảng dữ liệu an toàn REACH đã cung cấp các thông tin tương đương (Phụ lục VI, Phần A).

Các nghĩa vụ của quý vị

Tất cả những quy định mà [Quy định \(EU\) 2026/405](#) quy định đối với những ai đưa chất tẩy rửa hoặc chất hoạt động bề mặt ra thị trường dành cho người tiêu dùng cuối cùng, được liệt kê theo thứ tự mà quý vị sẽ gặp. Hãy đánh dấu vào các mục có liên quan; mỗi mục đều nêu rõ điều khoản tương ứng, và các mốc thời gian được liệt kê bên dưới sẽ cho biết thời điểm quy định đó có hiệu lực.

- ☐ Lập hồ sơ kỹ thuật theo Phụ lục IV và thực hiện thủ tục đánh giá sự phù hợp được quy định tại đó trước khi tiến hành bất kỳ bước nào tiếp theo (Điều 8, Khoản 2).
- ☐ Tạo Hồ chiếu sản phẩm kỹ thuật số cho mẫu sản phẩm trước khi sản phẩm được đưa ra thị trường (Điều 8, Khoản 2, Điểm a; Điều 21, Khoản 1).
- ☐ Cung cấp phương tiện lưu trữ dữ liệu: dưới dạng vật lý trên nhãn, trên bao bì hoặc đối với hàng hóa rời thì trên các tài liệu kèm theo, không thể xóa được, được đặt ở vị trí sao cho các thiết bị có thể xử

lý tự động, và tại trạm nạp lại nếu quý vị bán sản phẩm theo hình thức nạp lại (Điều 21, Khoản 4).

- ☐ Bên cạnh phương tiện lưu trữ dữ liệu, phải ghi chú “Vui lòng quét mã để xem thông tin chi tiết hơn về sản phẩm” hoặc nội dung tương tự và đảm bảo người mua có thể nhìn thấy thông tin này trước khi mua hàng, kể cả trong trường hợp bán hàng từ xa (Điều 21, Khoản 4, Điểm e và f).
- ☐ Đăng ký thông tin tham chiếu đến Sổ đăng ký vào Sổ đăng ký của Liên minh Châu Âu trước khi sản phẩm được đưa ra thị trường (Điều 8, Khoản 2, Điểm c; Điều 24, Khoản 1).
- ☐ Đảm bảo Hộ chiếu sản phẩm luôn chính xác, đầy đủ và cập nhật, đồng thời cung cấp bằng ngôn ngữ hoặc các ngôn ngữ theo yêu cầu của quốc gia thành viên nơi sản phẩm được phân phối (Điều 21, Khoản 2, Điểm d và e).
- ☐ Lưu trữ hồ sơ kỹ thuật và Giấy chứng nhận trong vòng mười năm kể từ ngày đưa sản phẩm ra thị trường (Điều 8, Khoản 3).
- ☐ Lưu giữ bản sao lưu của Giấy chứng nhận thông qua một nhà cung cấp dịch vụ về Giấy chứng nhận sản phẩm kỹ thuật số (Điều 21, Khoản 12, điểm c).
- ☐ Sử dụng một phương tiện lưu trữ duy nhất và một Hộ chiếu duy nhất trong trường hợp các quy định khác của Liên minh Châu Âu cũng yêu cầu điều này, thay vì tạo thêm một mã thứ hai bên cạnh mã đầu tiên (Điều 21, Khoản 5 và 6).
- ☐ Cung cấp cho các nhà bán lẻ và sàn thương mại điện tử bản sao kỹ thuật số của phương tiện lưu trữ dữ liệu hoặc mã nhận dạng sản phẩm duy nhất, miễn phí và trong vòng năm ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu (Điều 21, Khoản 12, Điểm a và b).
- ☐ Gửi bảng thông tin thành phần đến các cơ quan do các quốc gia thành viên chỉ định theo Điều 45 của Quy định CLP và cập nhật bảng này khi công thức sản phẩm không còn phù hợp (Điều 8, Khoản 6). Bảng thông tin này mang tính bảo mật và không phải là “hộ chiếu” (Điều 16).
- ☐ Ghi nhãn sản phẩm với các thông tin theo Phụ lục V, Phần A; đồng thời, đối với các chất tẩy rửa quần áo, chất tẩy rửa chén bát và chất tẩy rửa bề mặt dành cho người tiêu dùng, phải ghi thêm hướng dẫn liều lượng theo Phần B bằng ngôn ngữ dễ hiểu đối với người sử dụng cuối cùng (Điều 17).
- ☐ Quyết định những thông tin nào chỉ được lưu trữ dưới dạng kỹ thuật số và những thông tin nào phải được ghi trực tiếp trên bao bì: thông tin truy xuất nguồn gốc, thông tin liên hệ của nhà sản xuất và tên sản phẩm phải được in trên bao bì (Điều 18, Khoản 2).

Hộ chiếu phải bao gồm những nội dung nào

Phụ lục VI Phần A là danh mục nội dung, và danh mục này đủ ngắn gọn để quý vị có thể đối chiếu với công thức trong vòng một buổi chiều. Phần này có hiệu lực trực tiếp kể từ ngày 23 tháng 9 năm 2029; các mục có điều kiện đã nêu rõ trong nội dung, và Phần B là phần duy nhất mang tính tự nguyện hoàn toàn. Dưới mỗi điểm đều có ghi rõ vị trí trích dẫn trong Phụ lục.

- ☐ Tên thương mại, mã nhận dạng sản phẩm duy nhất và hình ảnh màu của bao bì hoặc nhãn mác, đủ rõ ràng để nhận diện mẫu sản phẩm
Phụ lục VI, Phần A, điểm a
- ☐ Tên, địa chỉ bưu điện, địa chỉ email và số điện thoại của nhà sản xuất, cũng như của nhà nhập khẩu hoặc đại diện được ủy quyền (nếu có), kèm theo mã nhận dạng duy nhất của nhà sản xuất
Phụ lục VI, Phần A, điểm b
- ☐ Nhà cung cấp dịch vụ Hộ chiếu sản phẩm kỹ thuật số, đơn vị lưu giữ bản sao lưu
Phụ lục VI, Phần A, điểm c
- ☐ Thông tin nhận dạng sản phẩm, cho phép truy xuất nguồn gốc
Phụ lục VI, Phần A, Khoản d
- ☐ Thông báo rằng giấy chứng nhận này được cấp dưới trách nhiệm duy nhất của nhà sản xuất
Phụ lục VI, Phần A, điểm e
- ☐ Các mã hàng hóa mà sản phẩm được phân loại theo khi lập Giấy chứng nhận, nếu có liên quan
Phụ lục VI, Phần A, điểm f
- ☐ Tuyên bố rằng sự tuân thủ Quy định đã được chứng minh, kèm theo các tham chiếu đến các quy định pháp luật khác của Liên minh Châu Âu mà sản phẩm tuân thủ
Phụ lục VI, Phần A, điểm g
- ☐ Danh sách đầy đủ các chất được bổ sung có chủ đích, được chỉ định theo Điều 18, Khoản 3 của Quy định CLP, bao gồm các chất bảo quản được chuyển hóa, trong trường hợp các chất này phải được ghi nhãn
Phụ lục VI, Phần A, điểm h
- ☐ Tất cả các vi sinh vật được bổ sung có chủ đích cùng với phân loại hệ thống của chúng, bao gồm chi, loài và tên chủng hoặc mã chủng
Phụ lục VI, Phần A, điểm i
- ☐ Tự nguyện, nhưng vẫn nên ghi kèm: các thông tin ghi nhãn theo Điều 17, Khoản 3 và 4
Phụ lục VI, Phần B

Hộ chiếu phải được thiết kế như thế nào

Nội dung chỉ chiếm một nửa; nửa còn lại là những tính năng mà hệ thống Pass phải có. Những tính năng này nếu bổ sung sau này sẽ tốn kém, do đó cần được xem xét kỹ lưỡng trong quá trình ra quyết định trước khi quý vị xác định phương thức xuất bản.

- ☐ Mỗi mẫu sản phẩm được cấp một giấy chứng nhận, trong đó “mẫu sản phẩm” bao gồm các đơn vị có cùng nhà sản xuất, tên thương mại, thành phần và quy trình sản xuất, và được xác định bằng một số hiệu loại
Điều 21, Khoản 2, Điểm a; Điều 2, Mục 39
- ☐ Thay vào đó, ở cấp độ lô hàng hoặc từng sản phẩm, trong trường hợp các quy định pháp luật khác của Liên minh Châu Âu yêu cầu mức độ chi tiết này

Điều 21, Khoản 7

- ☐ Có thể truy cập thông qua một phương tiện lưu trữ dữ liệu dẫn đến một mã nhận dạng sản phẩm vĩnh viễn và duy nhất

Điều 21, Khoản 2, Điểm h

- ☐ Miễn phí cho tất cả người đọc có quyền truy cập, không cần đăng ký và không cần mật khẩu đối với người tiêu dùng và các người dùng cuối khác

Điều 22, điểm c và d

- ☐ Dựa trên các tiêu chuẩn mở, có thể đọc được bằng máy, có cấu trúc, có thể tìm kiếm và chuyển đổi mà không bị ràng buộc bởi nhà cung cấp

Điều 22, điểm b

- ☐ Hoàn toàn tương thích với các loại giấy tờ tùy thân theo yêu cầu của các quy định pháp luật khác của Liên minh Châu Âu

Điều 22, khoản a

- ☐ Được lưu trữ tại cơ sở của quý vị hoặc tại một nhà cung cấp dịch vụ, người này không được phép bán hoặc sử dụng lại dữ liệu ngoài phạm vi dịch vụ đó

Điều 22, khoản e và g

- ☐ Được liên kết với các giấy chứng nhận trước đó, trong trường hợp tạo mới một giấy chứng nhận cho sản phẩm đã có giấy chứng nhận hiện hữu

Điều 22, điểm f

- ☐ Không theo dõi hành vi đọc và không thu thập dữ liệu cá nhân nếu không có sự đồng ý rõ ràng

Điều 22, điểm h

- ☐ Chân thực, đáng tin cậy và nguyên vẹn, được thiết kế và vận hành nhằm ngăn chặn gian lận

Điều 22, điểm i và j

- ☐ Tuân thủ các tiêu chuẩn về mã định danh và phương tiện lưu trữ dữ liệu theo Quy định về Thiết kế Xanh, bao gồm các quy định liên quan đến vòng đời của mã định danh và các nhà cung cấp dịch vụ

Điều 23

Đăng ký và Hải quan

Cơ sở dữ liệu này lưu trữ các mã định danh, chứ không phải công thức của quý vị. Đây chính là cơ sở dữ liệu trung tâm do Quy định về Thiết kế Xanh thiết lập và đã đi vào hoạt động kể từ ngày 20 tháng 7 năm 2026, và thông tin được ghi trong đó chính là cơ sở để cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra.

- ☐ Tải lên mã nhận dạng sản phẩm duy nhất và mã nhận dạng chủ thể duy nhất trước khi sản phẩm được đưa ra thị trường

Điều 24, Khoản 1

- ☐ Lưu ý rằng đối với hàng hóa được phép lưu thông tự do theo luật hải quan, mã hàng hóa cũng phải được lưu trữ kèm theo

Điều 24, Khoản 1

- ☐ Lưu giữ mã đăng ký duy nhất do hệ thống đăng ký tự động cấp và không được coi đó là bằng chứng về sự tuân thủ
Điều 24, Khoản 2
- ☐ Cung cấp mã số này cho cơ quan hải quan khi làm thủ tục đưa hàng hóa vào lưu thông tự do, nơi quá trình kiểm tra sẽ được thực hiện điện tử và tự động đối chiếu với hệ thống đăng ký
Điều 25
- ☐ Lưu giữ dữ liệu sản phẩm trong Giấy chứng nhận thay vì trong Cơ sở dữ liệu, được lưu trữ tại cơ sở của quý vị hoặc tại nhà cung cấp dịch vụ của quý vị
Điều 22, điểm e

Thời hạn

Các mốc thời gian có ý nghĩa đối với người sử dụng cuối cùng liên quan đến chất tẩy rửa hoặc chất hoạt động bề mặt được quy định tại các điều khoản về hiệu lực và chuyển tiếp của Quy định này. Mục cuối cùng liên quan đến một văn bản pháp luật thi hành mà Ủy ban chưa ban hành và đã được ghi chú rõ là như vậy.

**NGÀY 22 THÁNG 3
NĂM 2026**

● Nghị định này có hiệu lực

Nghị định (EU) 2026/405 ngày 11 tháng 2 năm 2026 có hiệu lực vào ngày thứ hai mươi kể từ ngày được công bố trên Công báo ngày 2 tháng 3 năm 2026 (Điều 37). Về mặt sản phẩm, hiện tại vẫn chưa có thay đổi nào; điều bắt đầu có hiệu lực vào ngày này là việc ủy quyền có thời hạn năm năm cho Ủy ban (Điều 31, Khoản 2).

**NGÀY 1 THÁNG 10
NĂM 2028**

● Các văn bản pháp luật về đánh dấu số hóa đang đến hạn ban hành

Trước ngày này, Ủy ban sẽ ban hành các văn bản pháp luật ủy quyền nhằm quy định các yêu cầu cụ thể về việc dán nhãn kỹ thuật số đối với các sản phẩm tẩy rửa, bao gồm các giải pháp công nghệ thông tin được chấp thuận (Điều 30, Khoản 10). Các quy định này cũng liên quan đến Thẻ thông tin, bởi vì nhãn kỹ thuật số sử dụng cùng một phương tiện lưu trữ dữ liệu (Điều 19, Khoản 1, Điểm d).

NGÀY 23 THÁNG 9
NĂM 2029

Quy định này có hiệu lực và hộ chiếu đã đến hạn

Kể từ ngày này, nhà sản xuất phải lập một “hồ sơ sản phẩm kỹ thuật số” dành cho người tiêu dùng cuối đối với từng loại chất tẩy rửa và chất hoạt động bề mặt trước khi đưa sản phẩm ra thị trường, cung cấp phương tiện lưu trữ dữ liệu và đăng ký thông tin tham chiếu vào Sổ đăng ký của Liên minh Châu Âu (Điều 8, Khoản 2; Điều 37). Nghị định (EC) số 648/2004 sẽ bị bãi bỏ kể từ cùng ngày đó (Điều 35).

Cơ quan Hải quan đang tiến hành kiểm tra việc đăng ký

Cơ quan Hải quan chỉ cho phép một sản phẩm lưu thông tự do theo quy định hải quan khi mã đăng ký duy nhất và mã hàng hóa trùng khớp với thông tin trong sổ đăng ký. Việc kiểm tra sẽ được thực hiện bằng phương thức điện tử kể từ ngày này hoặc kể từ ngày sổ đăng ký được kết nối với Cổng thông tin duy nhất của Hải quan, tùy theo thời điểm nào xảy ra muộn hơn (Điều 25).

NGÀY 23 THÁNG 9
NĂM 2030

Thời gian chuyển tiếp sẽ kết thúc

Các sản phẩm đã được đưa vào lưu thông trước ngày 23 tháng 9 năm 2029 theo Quy định (EC) số 648/2004 được phép tiếp tục được cung cấp mà không có giới hạn thời gian. Các sản phẩm được đưa ra thị trường trong mười hai tháng tiếp theo theo quy định cũ chỉ được phép tiếp tục cung cấp cho đến ngày đó (Điều 36).

NGÀY 23 THÁNG 3
NĂM 2032

Khả năng phân hủy sinh học của màng nhựa

Các loại màng và các chất polymer trong màng phải đáp ứng các yêu cầu về khả năng phân hủy sinh học theo Phụ lục I, Phần B (Điều 4, Khoản 3). Đây là một trong hai quy định được miễn trừ khỏi việc áp dụng kể từ năm 2029.

NGÀY 23 THÁNG 3
NĂM 2034

Khả năng phân hủy sinh học của các chất hữu cơ khác

Các chất hữu cơ được cố ý bổ sung với hàm lượng tối thiểu 10% theo trọng lượng so với tổng khối lượng của các chất (không bao gồm nước) và không phải là chất hoạt động bề mặt, màng mỏng hay polyme trong màng mỏng, phải đáp ứng các tiêu chí quy định tại Phụ lục I, Phần C, trừ khi Phần D quy định trường hợp ngoại lệ (Điều 4, Khoản 4).

MƯỜI NĂM KỂ TỪ KHI
ĐƯA RA THỊ TRƯỜNG

Thời hạn hiệu lực của hộ chiếu là bao lâu?

Giấy chứng nhận này vẫn có hiệu lực trong vòng mười năm kể từ khi sản phẩm được đưa ra thị trường, ngay cả trong trường hợp chủ thể kinh doanh tại Liên minh châu Âu bị phá sản, giải thể hoặc ngừng hoạt động (Điều 21, Khoản 2, Điểm g). Nhà sản xuất phải lưu giữ hồ sơ kỹ thuật và Giấy chứng nhận trong thời gian tương ứng (Điều 8, Khoản 3).

Các yêu cầu kỹ thuật

Phương tiện lưu trữ dữ liệu, bố cục và vị trí của nó, các tiêu chuẩn áp dụng, đối tượng được phép truy cập từng trường dữ liệu cụ thể cũng như đối tượng được phép tạo hoặc cập nhật hồ chiếu – tất cả những nội dung này đều được quy định trong một văn bản pháp luật thi hành theo Điều 21, Khoản 10. Văn bản này hiện vẫn chưa được ban hành, và thời điểm có hiệu lực của nó phải cách ít nhất mười tám tháng kể từ ngày văn bản đó có hiệu lực.

Nguồn tham khảo

Các tài liệu mà danh sách kiểm tra này được trích dẫn từ đó, cũng như mục đích sử dụng của từng tài liệu.

Tài liệu	Mục đích
Quy định (EU) 2026/405	Nội dung Nghị định: Điều 8 về nghĩa vụ của nhà sản xuất, Điều 21 và 22 về Giấy chứng nhận, Điều 23 về mã nhận dạng, Điều 24 về sổ đăng ký, Phụ lục VI về nội dung.
Quy định (EC) số 648/2004	Quy định đã bị thay thế, nhưng vẫn là tiêu chuẩn áp dụng cho tất cả các sản phẩm được đưa ra thị trường trước ngày 23 tháng 9 năm 2029.
Quy định (EU) 2024/1781 (ESPR)	Khung pháp lý mà “Hồ chiếu chất tẩy rửa” tiếp thu nguyên vẹn các quy định về sổ đăng ký, tiêu chuẩn nhận dạng và quy tắc dành cho nhà cung cấp dịch vụ.
Nghị định thi hành (EU) 2026/1778	Cách thức hoạt động của sổ đăng ký trung tâm: Xác minh danh tính, mức độ chi tiết, quản lý phiên bản và lưu trữ.
Nghị định (EC) số 1907/2006 (REACH)	Điều 31 về Bảng dữ liệu an toàn, thay thế cho danh sách thành phần trong Giấy chứng nhận đối với các chất tẩy rửa dùng trong công nghiệp và thương mại.
Quy định (EC) số 1272/2008 (CLP)	Điều 18, Khoản 3 về việc ghi tên chất trong danh sách thành phần; Điều 45 về các cơ quan nhận được Bảng dữ liệu thành phần.
Trang web về hóa chất của Ủy ban Châu Âu	Tổng quan của Ủy ban về ngành công nghiệp, nơi các hướng dẫn mới và các văn bản pháp luật sắp ban hành được công bố đầu tiên.

Cách chuẩn bị như sau

Sáu bước theo thứ tự mang lại hiệu quả, từ việc phân loại danh mục sản phẩm cho đến chiếc thẻ đầu tiên được phát hành.

- 1. Trước tiên, hãy phân loại danh mục sản phẩm:** Đối với từng sản phẩm, quý vị cần xác định xem đó là chất tẩy rửa, chất hoạt động bề mặt dành cho người tiêu dùng cuối hay chất hoạt động bề mặt được bán cho một nhà sản xuất công thức khác. Chỉ hai loại đầu tiên mới cần có giấy phép, và ranh giới được xác định dựa trên danh sách khách hàng của quý vị, chứ không phải dựa trên các công thức của quý vị.
- 2. Lấy danh sách thành phần ra phía trước:** Phụ lục VI, mục h yêu cầu phải liệt kê mọi chất được cố ý bổ sung theo tên gọi theo quy định CLP. Danh sách này đã có sẵn trong hệ thống công thức của quý vị; công việc thực sự là trích xuất danh sách này theo cấu trúc thay vì dưới dạng tệp PDF.
- 3. Làm rõ vấn đề đối với ngành công nghiệp và thương mại:** Trong trường hợp Bảng dữ liệu an toàn REACH đã cung cấp các thông tin tương đương, thì không cần phải đưa danh sách thành phần vào Giấy chứng nhận. Hãy ghi chép rõ lý do cho từng sản phẩm, vì cơ quan giám sát thị trường sẽ hỏi quý vị đã lựa chọn phương án nào.
- 4. Lập kế hoạch cho một phương tiện lưu trữ dữ liệu, không phải ba:** Nhãn kỹ thuật số và Giấy chứng nhận chia sẻ cùng một phương tiện lưu trữ dữ liệu, và các quy định pháp lý khác của Liên minh Châu Âu cũng phải phù hợp với phương tiện này. Hãy xác định một lần duy nhất vị trí đặt mã trên bao bì và tại trạm nạp lại.
- 5. Thử nghiệm với một số công thức:** [Hãy đăng ký miễn phí](#), bắt đầu với mẫu nhập khẩu hóa chất và tạo hồ sơ cho một số sản phẩm thực tế. Các trường thông tin không áp dụng cho sản phẩm đó sẽ được để trống mà không làm gián đoạn quá trình tạo hồ sơ.
- 6. Chuẩn bị hồ sơ đăng ký, không tự động hóa:** Hãy chuẩn bị sẵn mã nhận dạng sản phẩm duy nhất, mã nhận dạng chủ thể và địa chỉ trên “hộ chiếu”. Quý vị sẽ thực hiện việc đăng ký với tư cách là chủ thể đưa sản phẩm ra thị trường; Transpareo sẽ chuẩn bị các thông tin theo yêu cầu.

Tính đến ngày 08.09.2026. Phiên bản hiện tại của danh sách kiểm tra này:

https://transpareo.com/vi/cac-nganh/industry_chemicals/danh-sach-kiem-tra-chat-tay-rua